

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 03/2021/HSPT

Ngày: 29-01-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Mai

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Tăng và bà Dương Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Loan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số (mới) 04/2021/HSPT ngày 04/01/2021 (Thụ lý cũ số 40/2020/HSPT ngày 31/12/2020) đối với bị cáo Cao Thái Khiêm, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Bị cáo: **CAO THÁI KH**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: K, B; Sinh ngày 25 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Kon Tum; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn 09, thị trấn Đăk Rve, huyện K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Giang Tr, sinh năm 1970 (chết khi bị cáo đang tạm giam) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1979 (hiện đang làm nông và sinh sống tại thị trấn Đ, huyện K); Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con lớn trong gia đình.

Nhân thân: Ngày 10/01/2017, bị cáo bị TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum xử phạt 05 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (thời điểm phạm tội này bị cáo Cao Thái Kh là người dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp không được coi là có án tích).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/6/2018, bị cáo bị TAND huyện K, tỉnh Kon Tum xử phạt 10 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự, đến ngày phạm tội mới bị cáo mới chấp hành xong hình phạt là được 1 năm 3 tháng 18 ngày. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với tội này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 15/5/2020, bị cáo Cao Thái Kh mang theo 01 bao tải và 01 ba lô đi từ nhà anh Đinh Ngọc B (ở thôn 03, thị trấn Đ, huyện K) đến khu vực cầu tràn tại thôn 02, thị trấn Đ, huyện K và đến phía sau trại chăn nuôi gà của gia đình ông Trần Quốc Ch (ở thôn 01, thị trấn Đ, huyện K) phát hiện dưới giếng nước có 01 máy bơm nước, loại bơm chìm, màu bạc đang còn nối dây điện nhưng không hoạt động, bị cáo giật đứt dây điện nối với máy bơm và kéo máy bơm lên bỏ vào trong bao tải. Sau đó, vác bao tải đi đến UBND thị trấn Đ (ở thôn 02, thị trấn Đ, huyện K), và đi đến giếng nước phía sau UBND thị trấn phát hiện dưới giếng nước có 02 máy bơm nước, loại bơm chìm, bị cáo kéo 02 máy bơm và bỏ tiếp 02 máy bơm này vào trong ba lô, rồi mang cả 03 máy bơm nước trộm cắp được đi đến phía sau nhà anh Đinh Ngọc B cất giấu. Đến ngày 17/05/2020, bị cáo nhờ Nguyễn Trần Minh C đi bán hộ 01 máy bơm nước mà bị cáo trộm cắp của gia đình ông Ch, C đã bán cho dì của mình là bà Nguyễn Thị Nhã V (ở thôn 07, thị trấn Đ, huyện K), khi bán máy bơm bà V hỏi C: “Ở đâu?”, C trả lời: “Máy bơm bạn cháu nhờ bán dùm”, bà V đồng ý mua với giá 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) và C lấy số tiền này đưa lại cho bị cáo.

Đến ngày 31/5/2020, bị cáo mang 02 máy bơm nước còn lại bán cho bà Nguyễn Thị Bích Ng (trú tại thôn 02, thị trấn Đ, huyện K), nghi ngờ máy bơm nước là tài sản do trộm cắp được, nên bà Ng đã báo Công an thị trấn Đ. Sau đó, Công an thị trấn Đ đã làm việc, bị cáo khai nhận 02 máy bơm nước trên là tài sản trộm cắp ở giếng nước của UBND thị trấn Đ (trong đó 01 máy là của gia đình chị Mai Lệ D ở thôn 2, thị trấn Đ, huyện K; 01 máy là của Đội quản lý thị trường số 4, tại thôn 02, thị trấn Đ, huyện K đều nhờ giếng bơm lấy nước). Quá trình điều tra, bị cáo tự khai nhận lấy trộm 01 máy bơm nước của gia đình ông Trần Quốc Ch. Tổng cộng vào ngày 15/05/2020, bị cáo đã trộm cắp 03 máy bơm nước.

- Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kon Rẫy kết luận:

+ Chiếc máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, CAP 5m³/h, Hmax 22m, HP 1, HZ 50, KW 0,75, VOLT: 220, POLE: 2; SAFE TEMPERATURE 40°C, RPM 2880, AP 2.2, CONDENSER 25 uf, màu trắng bạc của đình ông Trần Quốc Ch có giá trị xác định là 1.501.563 đồng;

+ Chiếc máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, CAP 5m³/h, Hmax 22m, HP 1, HZ 50, KW 0,75, VOLT: 220, POLE: 2; SAFE TEMPERATURE 40°C, RPM 2880, AP 2.2, CONDENSER 25 uf, màu trắng bạc của chị Mai Lệ D có giá trị xác định là 597.917 đồng;

+ Chiếc máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, CAP 14m³/h, Hmax 30m, HP 1,5, HZ 50, KW 1,5, VOLT: 220, POLE: 2; SAFE TEMPERATURE 40⁰C, RPM 2880, AP 5, CONDENSER 30 uf, màu trắng bạc của Đội quản lý thị trường số 4 có giá trị xác định là 1.520.833 đồng.

Tổng giá trị của 03 máy bơm nước trên là **3.620.313 đồng** (Ba triệu sáu trăm hai mươi ngàn ba trăm mười ba đồng).

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Cao Thái Kh về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 47; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thái Kh phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Thái Kh 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2020).

Cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 16/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng: Không áp dụng tình tiết “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS và giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thay đổi, bổ sung và rút một phần kháng nghị; thay đổi từ dòng 11 đến dòng 20 trang 3; từ dòng 1 đến dòng 8 trang 4 của Kháng nghị mô tả hành vi phạm tội của bị cáo 02 lần, thay bằng mô tả hành vi trộm cắp 03 máy bơm của bị cáo liên tục về mặt thời gian.

Bổ sung thêm 03 nội dung cụ thể là:

(1) Không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo và rút kháng nghị về nội dung không áp dụng tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

(2) Áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

(3) Áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo vì ông Trần Quốc Ch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng nghị xin giảm nhẹ hình phạt của Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị và nội dung thay đổi, bổ sung, rút một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phù hợp với quy định tại Điều 336, 337 và Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung kháng nghị:

Đối với nội dung kháng nghị đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thấy rằng: Phạm tội 02 lần trở lên là mỗi lần phạm tội đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại 1 Điều luật tương ứng. Trong vụ án này, bị cáo liên tục thực hiện kế tiếp nhau về mặt thời gian trộm cắp 02 lần với 03 chiếc máy bơm nước trị giá 3.620.313 đồng, đủ định lượng cấu thành quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên không thể áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” đối với bị cáo như kháng nghị của Viện kiểm sát là đúng quy định. Ngoài ra, thay vào đó là việc rút kháng nghị về nội dung không áp dụng tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên chấp nhận.

Đối với kháng nghị đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS thấy rằng: Tài sản bị cáo trộm cắp có tổng giá trị 3.620.313 đồng, mặt khác tài sản trộm cắp là 03 chiếc máy bơm đã trả lại đầy đủ cho các chủ sở hữu và không ai có yêu cầu hay khiếu nại gì về tài sản đã nhận, do vậy cần áp dụng tình tiết “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” cho bị cáo được hưởng.

Đối với tình tiết giảm nhẹ “bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên xuất trình cho Hội đồng xét xử 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại Trần Quốc Ch và 01 bản lấy lời khai ngày 21/01/2021 đối với anh Trần Quốc Ch về lý do xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, phù hợp với quy định nên chấp nhận để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng nghị của VKSND tỉnh Kon Tum. Sửa án sơ thẩm về áp dụng điều luật và hình phạt.

[3] Về án phí: Vụ án thuộc trường hợp không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị và kháng nghị bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, sửa bản án sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 47; Điều 38; điểm r, s, h khoản 1, khoản 2 (tình tiết mới) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thái Kh phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Thái Kh 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2020).

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án thuộc trường hợp không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/01/2021).

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh KonTum;
- TAND Kon Rẫy;
- Cơ quan THADS Kon Rẫy;
- Xã,phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Mai

